

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2020/HS-ST
Ngày: 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Anh Minh

Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

K Ch, sinh năm 1985 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp S, xã A, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K Th, sinh năm 1961 và bà Th Th H, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 10 tháng 3 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ph V Tr, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 260/1, khu phố T, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tr Th Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Xã Th, huyện V, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông H Tr Ngh; ông M Th T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03 tháng 8 năm 2019, K Ch đến chung cư Luxury thuộc khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An để gặp người bạn là H Tr Ngh đang sinh sống tại đây. Ch lên phòng Ngh gọi cửa nhưng không thấy Ngh ra mở cửa nên Ch đi thang máy xuống tầng hầm để xe của khu chung cư. K Ch quan sát thấy xe máy dựng trong tầng hầm không có người trông coi nên đã sử dụng 01 cây đoản hình chữ L mang theo từ trước và bẻ khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150; Biển số 65L1-194.82 rồi nổ máy xe chạy ra cổng. Lúc này, ông Ph V Tr là nhân viên bảo vệ của chung cư Luxury đang làm nhiệm vụ bảo vệ tại nhà giữ xe của chung cư thì nghe tiếng xe máy chạy từ tầng hầm lên nên ông Tr ra tín hiệu chặn xe lại để lấy thẻ giữ xe, nhưng K Ch điều khiển xe máy phóng nhanh qua cổng rồi bỏ chạy. Ông Tr đi kiểm tra thì phát hiện mất 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter 150; Biển số 65L1-194.82 do ông Tr Th Ph đứng tên chủ sở hữu nên đến Công an trình báo vụ việc.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) Thuận An xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150; Biển số 65L1-194.82 có trị giá 42.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKS-TA ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo K Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo K Ch mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo K Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo K Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03 tháng 8 năm 2019 tại tầng hầm của chung cư Luxury thuộc khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, K Ch đã có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150; Biển số 65L1-194.82 của ông Tr Th Ph có trị giá 42.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo K Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, có tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của họ, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tội phạm và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi tội phạm mà bị cáo đã thực hiện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Tr Th Ph là chủ sở hữu xe mô tô do bị cáo chiếm đoạt, ông Ph gửi xe tại tầng hầm của chung cư Luxury. Sau khi sự việc xảy ra ông Ph V Tr là nhân viên bảo vệ của chung cư đã bồi thường cho ông Ph số tiền 30.000.000 đồng. Nay, ông Ph không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Ông Ph V Tr là người đã bồi thường cho ông Ph số tiền 30.000.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay ông Tr yêu cầu bị cáo phải thanh

toán lại cho ông số tiền 30.000.000 đồng mà ông đã bồi thường cho ông Ph và được bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150; Biển số 65L1-194.82 do bị cáo chiếm đoạt của ông Tr Th Ph. Ch khai nhận sau khi chiếm đoạt được xe, Ch đã gặp người bạn tên thường gọi là Tiếng “ba mươi” (không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ) sống tại Phòng trọ số 2; địa chỉ 39/23, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để nhờ bán giùm với giá 11.000.000 đồng thì Tiếng đồng ý. Sau đó, Ch đưa xe cho Tiếng chạy thử thì Tiếng đã bỏ đi không quay lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ nêu trên nhưng không xác định được người tên Tiếng “ba mươi” sinh sống tại đây nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được xe. Do đó, khi nào Cơ quan điều tra thu hồi được xe sẽ xử lý sau.

Đối với 01 cây đoản hình chữ L của bị cáo Ch dùng để bẻ khóa xe của ông Tr Th Ph, Ch đã ném dọc đường và Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo K Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo K Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo K Ch phải bồi thường cho ông Ph V Tr số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo K Ch phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Phạm Thị Bạch Tuyết